

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ  
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TỈNH THANH HÓA

Số: TVHN-224/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 08 năm 2023

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG  
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:**

Mực nước thượng nguồn sông Mã dao động xuống. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo vận hành của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Sông Bưởi biến đổi chậm. Vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

**2. Dự báo, cảnh báo:**

Mực nước thượng nguồn sông tiếp tục xuống chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo vận hành của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Sông Bưởi biến đổi chậm. Vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra: có khả năng xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt các vùng trũng thấp.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở đất và ngập úng có khả năng gây sạt lở hư hại các công trình giao thông, gây thiệt hại về người và tài sản. Người dân cần chú ý bảo vệ tài sản và tìm nơi trú ẩn an toàn.


Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 13/08/2023

Tin phát lúc: 11h30 ngày 12/08/2023

**Dự báo viên: Nguyễn Danh Lam**

**Nơi nhận:**

- Vụ Quản lý dự báo KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV BTB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT &TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Văn Minh**

## Phụ lục

### Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều  
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo			
		7h/12/08	13h/12/08	19h/12/08	1h/13/08	7h/13/08
Mã	Mường Lát	16810	16800	16780	16760	16740
-	Hồi Xuân	5641	5665	5650	5630	5620
-	Cầm Thủy	1435	1430	1420	1415	1410
-	Lý Nhân	426	415	400	390	380
Bưởi	Thạch Quảng	708	710	712	715	720
-	Kim Tân	421	425	430	435	440
Âm	Lang Chánh	4712	4710	4707	4705	4703
Chu	Cửa Đạt	2731	2715	2745	2740	2725
-	Bái Thượng	1059	1020	1085	1121	1050
-	Xuân Khánh	142	140	130	120	145

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/11/08 - 7h/12/08) và dự báo (từ 7h/12/08 - 7h/13/08) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	137	-14	150	-35
-	Quảng Châu	113	-92	125	-100
Lèn	Lèn	183	36	195	10
-	Cụ Thôn	166	1	175	-20
Yên	Chuối	89	-26	100	-30
-	Ngọc Trà	84	-85	95	-95

Ghi chú: Trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:**

